

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJI	30,991.52	-0.22%	1.91%
S&P500	3,795.54	-0.38%	1.70%
NASDAQ	13,112.64	-0.12%	1.89%
VIX	23.25	4.68%	
FTSE 100	6,801.96	0.84%	3.75%
DAX	13,988.70	0.35%	1.97%
CAC40	5,681.14	0.33%	1.46%
Nikkei	28,699.00	0.85%	4.57%
Shanghai	3,565.90	-0.91%	4.44%
Kospi	3,149.93	0.05%	9.62%
Hang Seng	28,496.86	0.93%	4.97%
STI (Singapore)	3,000.00	0.76%	4.56%
SET (Thái Lan)	1,535.98	-0.73%	5.98%
Dầu thô (\$/thùng)	53.67	1.51%	11.12%
Vàng (\$/ounce)	1,853.65	0.20%	-2.63%

- Kết thúc phiên 14/1, chứng khoán Mỹ giảm điểm nhẹ khi nhà đầu tư chờ đợi thông tin về gói kích thích kinh tế mới. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones thấp hơn 68,95 điểm, tương đương 0,2%, ở mức 30.991,52 điểm. Đầu phiên, chỉ số gồm 30 cổ phiếu này đã tăng hơn 150 điểm. Nasdaq Composite giảm 0,1% xuống 13.112,64 sau khi chạm mức cao nhất mọi thời đại trong phiên. Chỉ số S&P 500 đóng cửa mất 0,4% ở mức 3.795,54 điểm.

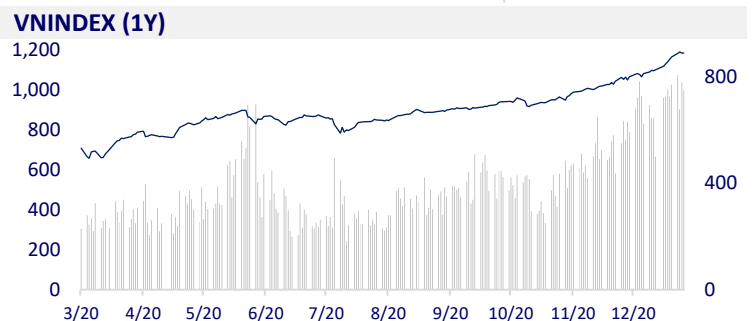
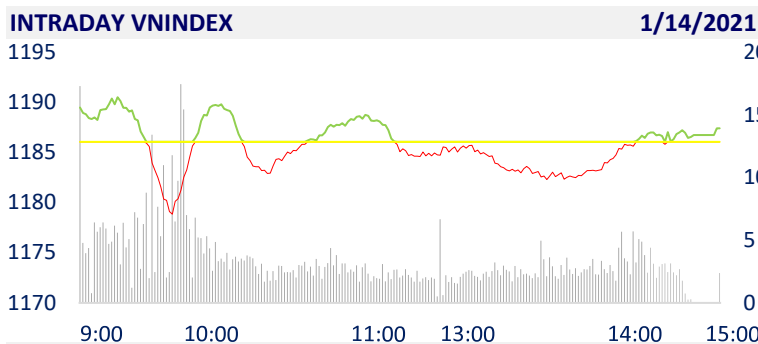
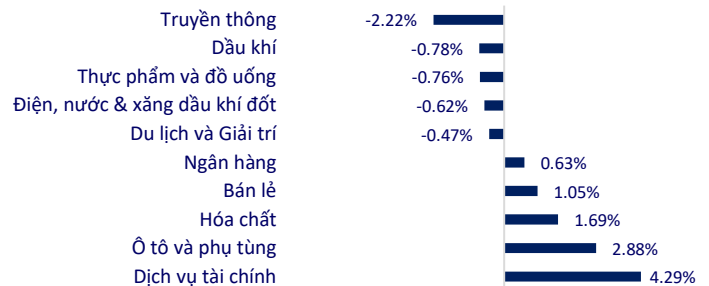
KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.10%	0	-3
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.80%	0	0
TPCP - 5 năm	1.25%	-1	3
TPCP - 10 năm	2.03%	-3	0
USD/VND	23,166	0.02%	-0.05%
EUR/VND	28,736	-0.11%	-1.26%
CNY/VND	3,598	-0.08%	0.70%

- Lũy kế 12 tháng, các tổ chức đã huy động gần 403.469 tỷ đồng trên thị trường nội địa và 345 triệu USD trên thị trường quốc tế. Với số liệu này, năm 2020, giá trị trái phiếu đã huy động thành công/lượng chào bán đạt 69,1%, cao hơn năm 2019 (đạt 67%).

TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,187.40	0.11%	8.00%
VN30	1,168.99	0.38%	10.45%
HNX	222.27	-0.10%	12.77%
UPCOM	77.75	-0.23%	5.31%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	930.20		
Tổng GTGD (tỷ)	19,659.92	-10.90%	14.61%

- Khối ngoại đã mua ròng khá mạnh với giá trị 930 tỷ đồng, lực mua tập trung vào VIC (640,4 tỷ đồng), KBC (402 tỷ đồng) và giao dịch chủ yếu qua phương thức thỏa thuận.

ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
FUESSV50	15,100	0.67%	19.37%
E1VFN30	17,300	1.76%	17.21%
FUESSV30	12,710	1.68%	
FUEVFN30	16,140	0.88%	
VN30F2106	1,033	1.68%	
VN30F2103	889	0.00%	
VN30F2101	1,033	1.76%	
VN30F2012	1,028	1.31%	

THAY ĐỔI GIÁ TẠI CÁC NGÀNH

LỊCH SỰ KIỆN

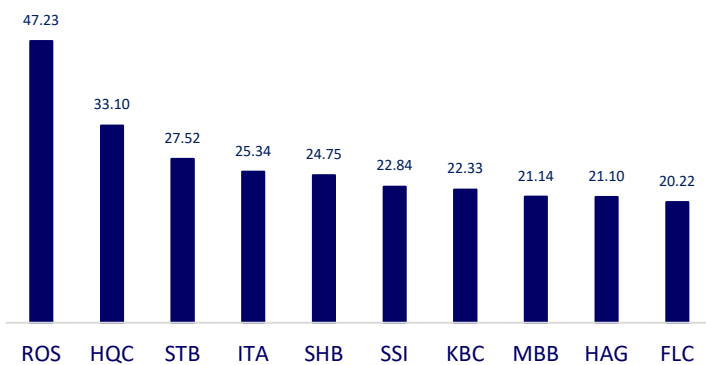
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
NBT	1/15/2021	1/18/2021	1/29/2021	Tiền mặt		500
SDN	1/15/2021	1/18/2021	1/29/2021	Tiền mặt		900
STC	1/15/2021	1/18/2021	1/28/2021	Tiền mặt		1,300
VDS	1/18/2021	1/19/2021	1/28/2021	Tiền mặt		300
PHN	1/19/2021	1/20/2021	2/12/2021	Tiền mặt		1,500
TRA	1/19/2021	1/20/2021	1/29/2021	Tiền mặt		2,000
HDG	1/25/2021	1/26/2021	3/10/2021	Tiền mặt		1,500

TIN TỨC CHỌN LỌC

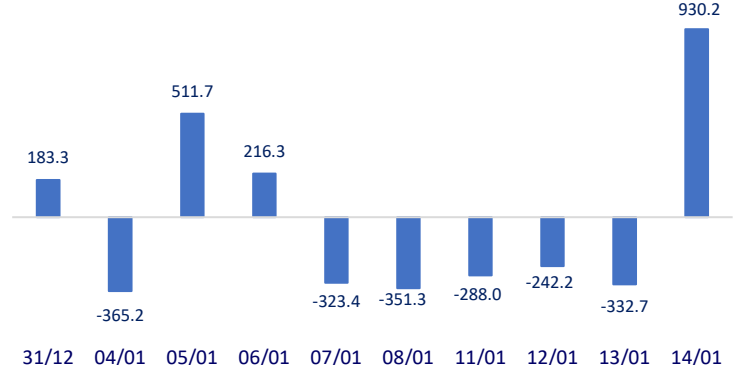
- Doanh nghiệp Hoa Kỳ kêu gọi không áp thuế quan lên hàng Việt Nam
- Không mua điện Trung Quốc trong năm 2021
- Năm 2020 doanh nghiệp vay kỷ lục hơn 403 ngàn tỷ qua trái phiếu
- Trung Quốc có ca tử vong vì Covid-19 đầu tiên sau hơn 6 tháng
- Biden sắp công bố gói cứu trợ 1.900 tỷ USD
- Vaccine Trung Quốc gây lo ngại vì hiệu quả thấp

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	103,900	-0.86%	-2.90%	1,073,100	1,480,700	- VCB: Dự nợ tín dụng đến cuối 2020 ở mức 838.220 tỷ đồng, tăng 13,95% so với 2019, tương đương 103,6% kế hoạch năm. Tín dụng bán lẻ tăng 20,4%, chiếm 53,5% tổng dự nợ. Tổng huy động vốn tăng gần 5%. Vietcombank đặt mục tiêu lãi trước thuế 2021 tăng 12%.
BID	48,850	0.83%	-0.10%	3,836,900	3,716,400	
CTG	39,150	1.29%	0.77%	15,835,100	15,124,800	
TCB	35,750	1.71%	3.32%	22,900,100	21,823,600	
VPB	36,800	3.08%	5.44%	10,908,100	10,610,500	
MBB	26,400	1.54%	1.93%	35,637,400	35,860,900	
HDB	26,800	-0.19%	0.00%	5,797,800	7,875,900	
EIB	21,600	0.47%	7.46%	943,500	1,313,500	
STB	20,100	3.08%	8.94%	64,159,700	44,148,400	
NVL	75,200	-0.53%	5.47%	5,450,600	8,662,600	
TCH	25,700	6.42%	21.80%	25,269,800	17,886,500	
KDH	33,000	0.61%	8.91%	2,191,600	2,095,600	- Chốt phiên giao dịch ngày 14/1, dầu thô Brent tăng 36 cent (0,6%) lên 56,42\$/thùng và dầu thô Tây Texas WTI tăng 66 cent (1,3%) lên 53,57\$/thùng.
ROS	3,280	6.84%	30.68%	91,525,600	79,994,000	
GAS	92,100	-0.97%	-0.65%	1,314,400	1,350,400	
POW	14,200	0.00%	1.43%	22,783,400	24,626,500	- VIC: VIC dẫn đầu danh sách mua ròng của khối ngoại sàn HoSE với giá trị 623,5 tỷ đồng thông qua phương thức thỏa thuận trong phiên giao dịch ngày hôm qua
PLX	56,200	-1.40%	1.08%	2,029,300	2,002,500	
VIC	110,400	-0.63%	0.27%	2,175,500	2,444,900	- VNM: Platinum Victory Pte. Ltd. chưa mua 20.896.453 cp. Theo đó, Platinum Victory Pte. Ltd. Vẫn sở hữu 221.856.553 cp (10,62%)
VHM	99,600	-1.29%	5.06%	5,480,700	5,188,600	
VRE	36,600	1.10%	7.96%	13,506,900	12,723,000	- VJC: Kết thúc đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp trung dài hạn từ đầu tháng 12/2020, Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (Mã CP: VJC) đã huy động được tổng số vốn 650 tỷ đồng.
VNM	113,100	-1.22%	2.45%	5,867,900	6,041,600	
SAB	205,000	-1.01%	3.64%	238,800	288,400	
MSN	92,300	-1.07%	0.33%	2,073,500	3,086,100	
SBT	22,850	1.33%	7.53%	8,399,000	8,310,600	
VJC	130,700	-0.46%	4.90%	878,200	925,100	
FPT	66,400	-0.15%	6.24%	3,226,900	3,139,000	
MWG	127,900	1.35%	5.88%	2,354,600	2,278,400	
PNJ	82,100	-0.73%	0.61%	859,200	960,900	
REE	53,000	-0.38%	3.92%	618,100	1,004,500	
SSI	35,350	5.52%	2.76%	40,498,800	35,249,500	
HPG	44,450	-0.56%	3.86%	31,768,700	27,441,800	

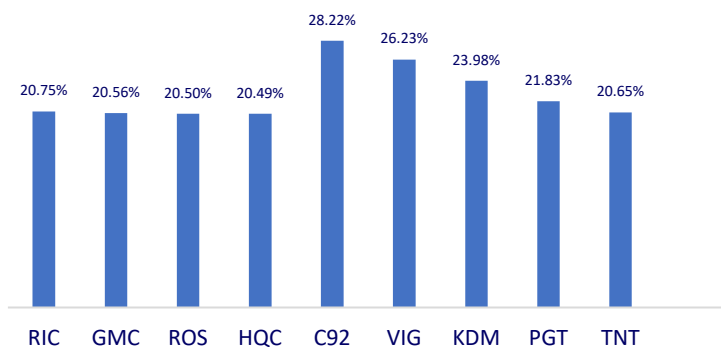
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

